



CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 642 /QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2013

BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 559

Ngày 9 tháng 4 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Huân chương, Huy chương Kháng chiến

CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 103 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số: 352/TTr - TTg ngày 11 tháng 3 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng thưởng:

- 16 Huân chương Kháng chiến hạng nhì;
- 71 Huân chương Kháng chiến hạng ba;
- 130 Huy chương Kháng chiến hạng nhất;
- 383 Huy chương Kháng chiến hạng nhì,

Cho 600 cá nhân thuộc tỉnh Hải Dương (có danh sách kèm theo),

Đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /h

KT. CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Doan

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (02).



**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC TẶNG THƯỞNG
HUÂN CHƯƠNG, HUY CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 642/QĐ-CTN ngày 4 tháng 4 năm 2013 của Chủ tịch nước)

I- HUÂN CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG NHÌ:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Sinh quán
1	Ông Phạm Công	1930	Xã Phú Điền, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
2	Ông Nguyễn Văn Đăng	1947	Xã Đồng Quang, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
3	Ông Nguyễn Gia Khánh	1940	Xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
4	Ông Phạm Văn Hồng	1937	Xã Long Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
5	Ông Hoàng Quốc Tường	1945	Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
6	Bà Đặng Thị Kim Lanh	1941	Xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
7	Ông Cao Xuân Minh tức (Cao Văn Đính)	1942	Xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
8	Ông Phạm Ngọc Tuyên	1936	Xã Tiên Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
9	Ông Đỗ Hồng Tâm	1938	Xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
10	Ông Đỗ Trọng Khương	1936	Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa
11	Ông Bùi Hữu Hồng	1935	Xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
12	Ông Phạm Văn Liệt	1931	Xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
13	Ông Vũ Xuân Kiến	1930	Xã Long Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương



14	Ông Nguyễn Văn Chanh	1941	Xã Bạch Đằng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
15	Ông Vũ Xuân Đài	1946	Xã Dương Quang, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
16	Ông Bùi Đức Uy	1932	Xã Tân Dân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

II- HUÂN CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG BA:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Sinh quán
1	Ông Nguyễn Văn Khúc	1945	Xã Đông Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
2	Ông Hoàng Tiến Như	1944	Xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
3	Bà Đỗ Thị Sinh	1946	Xã Thanh Tài, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
4	Ông Vũ Duy Tư	1944	Xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
5	Ông Bùi Văn Phác	1942	Xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
6	Bà Phạm Thị Hưu	1946	Xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
7	Ông Nguyễn Xuân Đường	1943	Xã Minh Hòa, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
8	Ông Phạm Ngọc Nam	1942	Xã Hưng Đạo, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
9	Ông Vũ Văn Sau	1942	Xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
10	Ông Trần Xuân Loãn	1950	Phường Chí Minh, Thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
11	Ông Nguyễn Hữu Tụ	1940	Phường Văn An, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
12	Ông Nguyễn Xuân Hiểu	1949	Phường Văn An, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
13	Bà Nguyễn Thị Trâm	1948	Xã Minh Hoà, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
14	Ông Phạm Đăng In	1943	Xã Lai Hạ, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh



15	Ông Phạm Văn Nhậm	1944	Xã Trà Giang, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
16	Ông Bùi Bá Tuyến	1947	Xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
17	Ông Nguyễn Khánh Dur	1948	Xã Văn Đức, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
18	Ông Mạc Quang Hợp	1947	Xã An Lạc, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
19	Ông Nguyễn Văn Liên	1943	Xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
20	Bà Nguyễn Thị Vuốt	1943	Xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
21	Ông Nguyễn Tiến Nam	1947	Thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
22	Ông Hoàng Minh Hiệu	1950	Xã Nam Chính, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
23	Ông Đông Xuân Sắc	1935	Xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
24	Ông Hoàng Ngọc Bân	1946	Xã Nam Đồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
25	Ông Giang Thanh Vẻ	1944	Xã Đông Hải, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng
26	Ông Phạm Văn Đính	1949	Xã Minh Tân, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
27	Ông Lê Văn Chiện	1938	Phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
28	Ông Vũ Anh Khoa	1946	Xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
29	Ông Nguyễn Hữu Sông	1933	Phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
30	Ông Dương Văn Quynh	1940	Phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
31	Ông Phạm Xuân Hãn	1946	Xã Vĩnh Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
32	Ông Trần Danh Hiễn	1947	Xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình



33	Ông Nguyễn Tuấn Doanh	1943	Xã Ninh Hải, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
34	Ông Nguyễn Xuân Ngoan	1935	Xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
35	Ông Lương Văn Sính	1944	Thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
36	Ông Bùi Văn Sáng	1941	Xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
37	Ông Phạm Văn Sử	1942	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
38	Ông Phan Văn Phụng	1935	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
39	Bà Nguyễn Thị Gột	1949	Xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
40	Ông Vũ Xuân Ka	1945	Xã Thanh Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
41	Ông Tiêu Công Suý	1944	Xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
42	Ông Mạc Thành Nam	1939	Xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
43	Ông Hoàng Văn Đàm	1940	Xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
44	Ông Nguyễn Minh Tuấn	1943	Xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
45	Ông Hoàng Tiến Hải	1946	Xã Phạm Trán, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
46	Ông Hoàng Đình Khoan	1950	Xã Phạm Trán, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
47	Ông Nguyễn Hữu Minh	1947	Thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
48	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	1935	Xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
49	Ông Nguyễn Kim Trại	1949	Xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
50	Ông Vũ Văn Cồn	1938	Xã Gia Lương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
51	Ông Phạm Ngọc Doanh	1943	Xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương



52	Ông Tăng Xuân Bắc	1941	Xã Gia Tân, Gia Lộc, Hải Dương
53	Ông Lương Văn Tư	1944	Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
54	Ông Bùi Văn Đệ	1942	Xã Cẩm La, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
55	Ông Bùi Văn Thành	1940	Xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
56	Ông Nguyễn Văn Nhi	1946	Xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
57	Ông Nguyễn Văn Viên	1948	Xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
58	Ông Nguyễn Văn Chỗ	1933	Xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
59	Ông Trần Văn Bát	1945	Xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
60	Ông Trần Văn Ly	1948	Xã Thái Thịnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
61	Ông Hoàng Văn Phùn	1941	Xã Hiệp An, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
62	Ông Bùi Văn Lân	1941	Xã Quang Trung, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
63	Ông Nguyễn Hoài Tĩnh	1944	Xã Thất Hùng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
64	Ông Lê Văn Cẩn	1932	Xã Thất Hùng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
65	Ông Hoàng Văn Khanh	1947	Xã Thất Hùng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
66	Ông Nguyễn Văn Phúng	1946	Xã Thất Hùng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
67	Ông Trương Văn Nhất	1948	Xã Minh Hòa, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
68	Ông Vũ Sỹ Bính	1944	Xã Minh Hòa, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
69	Ông Vũ Kiến Thức	1943	Xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
70	Ông Trần Văn Nhạc	1940	Phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương



71	Bà Nguyễn Thị Bảy	1944	Xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương	<i>[Signature]</i>
----	-------------------	------	--	--------------------

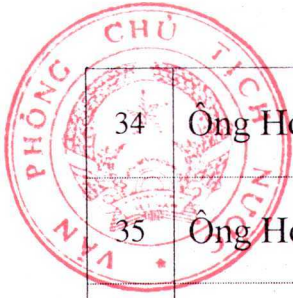


III- HUY CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG NHẤT:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Sinh quán
1	Ông Nguyễn Văn Hiên	1950	Xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
2	Ông Phạm Văn Tâm	1950	Xã Tân Viên, huyện Kiến An, thành phố Hải Phòng
3	Ông Phạm Văn Nghiêm	1949	Xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
4	Bà Doãn Thị Nhân	1941	Xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
5	Ông Vũ Văn Thanh	1948	Xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
6	Ông Phạm Ái Lương	1947	Xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
7	Ông Ngô Văn Bầu	1940	Xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
8	Bà Nguyễn Thị Bạch	1950	Xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
9	Ông Nguyễn Đình Ngôi	1948	Xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
10	Ông Nguyễn Văn Tề	1950	Xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
11	Bà Nguyễn Thị Loát	1947	Xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
12	Bà Nguyễn Thị Ái	1950	Xã Minh Tân, huyện Vũ Bản, tỉnh Nam Định
13	Bà Phạm Thị Đám	1948	Xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
14	Ông Nguyễn Ngọc Sử	1948	Xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
15	Ông Nguyễn Hồng Phái	1947	Xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
16	Bà Trịnh Thị Thanh Tùng	1948	Xã Hoảng Quỳnh, huyện Hoảng Hoá, tỉnh Thanh Hoá



17	Ông Vũ Anh Quyết	1951	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
18	Bà Nguyễn Thị Loan	1947	Xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
19	Ông Đoàn Văn Lật	1947	Xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
20	Bà Nguyễn Thị Bích	1948	Xã Kim Phúc, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
21	Ông Trần Văn Khang	1951	Xã Nhân Huệ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
22	Bà Nguyễn Thị Thuý	1950	Phường Chí Minh, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
23	Ông Lê Quang Hoà	1947	Xã Hoàng Hoa Thám, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
24	Bà Lương Thị Thuyết	1945	Xã Phúc Thành, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
25	Bà Nguyễn Thị Phương	1950	Xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
26	Ông Phùng Đức Trụ	1949	Xã Mỹ Hương, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
27	Ông Phạm Thế Sửu	1949	Phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
28	Bà Phạm Thị Hoãn	1951	Xã Thất Hùng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
29	Bà Đào Thị Thược	1946	Xã Diên Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
30	Bà Nguyễn Thị Nhỏ	1947	Xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
31	Bà Nguyễn Thị Minh	1945	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
32	Ông Bùi Đức Lại	1949	Phường Cộng Hoà, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
33	Bà Lâm Thị Linh	1943	Phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương



34	Ông Hoàng Hữu Sập	1951	Phường Cộng Hoà, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
35	Ông Hoàng Hữu Bầu	1943	Phường Cộng Hoà, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
36	Ông Đỗ Đức Bảo	1939	Xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
37	Ông Nguyễn Ngọc Nghĩ	1949	Xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
38	Bà Nguyễn Thị Thao	1942	Xã Vĩnh Hoà, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
39	Ông Lê Văn Mạnh	1952	Thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
40	Bà Phạm Thị Năm	1947	Xã An Lâm, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
41	Ông Đỗ Đình Ánh	1946	Xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
42	Ông Phạm Đức Giáp	1942	Xã Thái Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
43	Ông Hoàng Văn Tế	1947	Xã An Lâm, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
44	Ông Bùi Ngọc Lan	1950	Xã Nam Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
45	Ông Phạm Văn Phách	1952	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
46	Bà Ngô Xuân Khi	1947	Phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
47	Bà Nguyễn Thị Thanh	1950	Xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
48	Bà Phạm Thị Thoa	1948	Xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
49	Ông Vương Quốc Hoàn	1950	Xã Tân Hưng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
50	Bà Trần Thị Lung	1940	Xã Minh Tâm, huyện Gia Lương, tỉnh Bắc Ninh
51	Ông Vũ Đức Đảm	1951	Xã Thái Học, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương



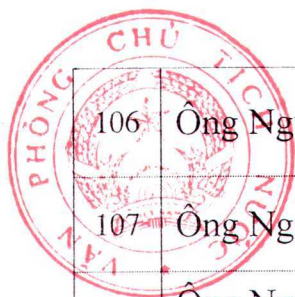
52	Ông Trịnh Đức Khánh	1942	Xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
53	Ông Trần Quang Tuy	1948	Xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
54	Ông Hồ Văn Đệ	1949	Phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
55	Ông Nguyễn Xuân Huynh	1948	Phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
56	Ông Vũ Kim Viện	1949	Xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
57	Bà Lê Thị Thái	1942	Xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
58	Ông Bùi Tuệ Anh	1947	Xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
59	Ông Đoàn Quang Hoà	1943	Xã Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
60	Ông Bùi Văn Cẩn	1950	Huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
61	Ông Trần Văn Lân	1940	Xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
62	Ông Phạm Đình Giám	1938	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
63	Ông Vũ Đình Hương	1946	Xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, Hải Dương
64	Ông Phạm Văn Tòng	1945	Xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
65	Ông Vũ Đức Bổng	1950	Xã Bình Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
66	Ông Bùi Học Phụ	1950	Xã Hiệp Lực, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
67	Bà Vũ Thị Trinh	1947	Xã Quang Hưng, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
68	Ông Lê Phú Tài	1942	Xã Quang Hưng, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
69	Ông Phạm Văn Phụ	1946	Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương



70	Ông Nguyễn Văn Chiến	1949	Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
71	Ông Đoàn Văn Nghệ	1950	Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
72	Ông Nguyễn Văn Khuê	1947	Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
73	Ông Nguyễn Đức Sốp	1950	Xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
74	Bà Phạm Thị Thưa	1948	Xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
75	Ông Nguyễn Đình Khi	1944	Xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
76	Ông Bùi Văn Bình	1946	Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
77	Ông Ngô Công Tùng	1941	Xã Chi Lăng Bắc, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
78	Ông Vũ Văn Uẩn	1943	xã Lê Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
79	Bà Nguyễn Thị Minh	1941	Xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
80	Ông Vũ Văn Đĩnh	1950	Xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
81	Ông Nguyễn Văn Tấn	1935	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
82	Ông Đinh Văn Huy	1947	Xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
83	Bà Bùi Thị Vân	1948	Xã Chương Dương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
84	Ông Hoàng Minh Tạo	1948	Xã An Lương, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
85	Ông Nguyễn Đức Mạnh	1948	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
86	Ông Vũ Mạnh Cường	1947	Xã Vĩnh Lập, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
87	Ông Văn Đình Thủy	1948	Xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương



88	Ông Nguyễn Công Bình	1948	Xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
89	Ông Vũ Văn Ngọ	1950	Xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
90	Ông Nguyễn Văn Hoà	1952	Xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
91	Ông Trần Văn Phôi	1950	Xã Phạm Trán, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
92	Ông Phạm Đức Mến	1940	Xã Tân Tiến, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
93	Ông Phạm Tiến Lê	1948	Xã Thái Dương, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
94	Bà Bùi Thị Ngọc Lan	1950	Xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
95	Ông Nguyễn Văn Năm	1943	Xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
96	Bà Bùi Thị Thanh Vân	1951	Xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
97	Ông Phạm Đăng Tước	1948	Xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
98	Ông Vũ Văn Thệ	1950	Xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
99	Bà Phạm Thị Ngoan	1946	Xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
100	Ông Nguyễn Xuân Xanh	1940	Xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
101	Ông Lê Đức Hà	1939	Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
102	Ông Nguyễn Xuân Cường	1947	Xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
103	Ông Nguyễn Văn Đoàn	1950	Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
104	Ông Trần Trọng Ảnh	1947	Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
105	Ông Nguyễn Tiến Dinh	1947	Xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương



106	Ông Nguyễn Văn Láng	1950	Xã Kim Lương, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
107	Ông Nguyễn Xuân Quý	1949	Xã Tuấn Hưng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
108	Ông Nguyễn Đắc Thường	1947	Xã Bàng La, thị xã Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng
109	Bà Hoàng Thị Sừu	1947	Xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
110	Ông Nguyễn Văn Bôi	1948	Xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
111	Bà Nguyễn Thị Thanh	1945	Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
112	Ông Nguyễn Đức Hồi	1950	Xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
113	Ông Phạm Xuân Huê	1945	Thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
114	Ông Bùi Văn Xung	1946	Xã Tân Dân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
115	Ông Lê Văn Bép	1935	Xã An Sinh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
116	Ông Trần Văn Vàng	1952	Xã Bạch Đằng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
117	Ông Nguyễn Văn Đua	1950	Xã Bạch Đằng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
118	Ông Phan Văn Trung	1951	Xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
119	Ông Hoàng Văn Y	1940	Xã Minh Hoà, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
120	Ông Phạm Xuân Chung	1945	Thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
121	Ông Đào Minh Bạch	1942	Thị trấn. Minh Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
122	Ông Phạm Văn Tình	1940	Xã Lạc Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
123	Ông Phạm Văn Nhã	1948	Xã Thái Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương



124	Bà Nguyễn Thị Thu	1950	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
125	Ông Nguyễn Đức Thái	1948	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
126	Bà Phạm Thị Phuong	1949	Xã Thái Dương, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
127	Bà Nguyễn Thị Gái	1950	Xã Quang Khải, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
128	Ông Nguyễn Văn Lục	1953	Phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
129	Ông Nguyễn Văn Đoàn	1950	Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
130	Ông Đỗ Lịch	1951	Xã Lương Tài, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

IV- HUY CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG NHÌ:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Sinh quán
1	Ông Phạm Xuân Thường	1953	Xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
2	Ông Phan Văn Quyết	1954	Xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
3	Ông Bùi Duy Hoạt	1952	Xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
4	Ông Phạm Văn Chung	1954	Xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
5	Ông Phạm Nhân Dịp	1954	Xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
6	Ông Phạm Thái Hồi	1956	Xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
7	Bà Trần Thị Tính	1952	Xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
8	Ông Phạm Văn Thường	1944	Xã Đông Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ✓



9	Ông Hà Văn Yên	1951	Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
10	Bà Ngô Thị Loan	1952	Xã Tây Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
11	Ông Nguyễn Khắc Mễ	1947	Xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
12	Ông Trần Đông Ngô	1949	Xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
13	Ông Khương Viết Vũ	1952	Xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
14	Ông Bùi Văn Hồng	1954	Xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
15	Ông Phạm Quang Phóng	1954	Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
16	Ông Nguyễn Hoài Bách	1950	Xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
17	Bà Nguyễn Thị Nguyên	1954	Xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
18	Ông Nguyễn Công Lập	1953	Xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
19	Ông Bùi Văn Tấn	1953	Xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
20	Ông Phạm Văn Quynh	1952	Xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
21	Bà Nguyễn Thị Tình	1946	Xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
22	Ông Nguyễn Văn Độ	1953	Xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
23	Ông Nguyễn Duy Thái	1954	Xã Tây Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
24	Ông Nguyễn Công Hưng	1950	Xã Quang phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
25	Ông Nguyễn Văn Trám	1952	Xã Quang phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
26	Ông Nguyễn Tuấn Hình	1950	Xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
27	Ông Nguyễn Năng Còi	1952	Xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
28	Ông Nguyễn Hữu Phiên	1948	Xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương




29	Ông Vũ Xuân Diễn	1949	Xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
30	Bà Đoàn Thị Mơ "Mó"	1952	Xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
31	Bà Phạm Thị Mà	1950	Xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
32	Ông Phạm Quốc Ân	1954	Xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
33	Ông Vũ Văn Vang	1949	Xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
34	Bà Nguyễn Thị An	1949	Xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
35	Ông Nguyễn Văn Át	1953	Xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
36	Ông Nguyễn Đức Hạnh	1952	Xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
37	Ông Nguyễn Văn Hạnh	1950	Xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
38	Bà Phạm Thị Phương	1949	Xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
39	Ông Phạm Văn Soạt	1954	Xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
40	Bà Phạm Thị Liệt	1951	Xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
41	Ông Nguyễn Văn Chung	1942	Xã Đại Đồng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
42	Bà Hoàng Thị Tuyết	1948	Xã Đại Đồng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
43	Bà Nguyễn Thị Điệp	1946	Xã Đại Đồng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
44	Ông Phạm Văn Thệ	1948	Xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
45	Ông Đoàn Văn Thục	1956	Xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
46	Ông Phạm Đăng Lâm	1954	Xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
47	Ông Nguyễn Tuấn Lương	1954	Xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
48	Ông Nguyễn Văn Nghi	1953	Xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương



49	Ông Trương Đức Kiên	1955	Xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
50	Ông Phạm Đức Vinh	1955	Xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
51	Ông Nguyễn Văn Hát	1955	Xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
52	Ông Phạm Văn Phác	1954	Xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
53	Ông Vũ Chí Hoàn	1954	Xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
54	Ông Nguyễn Xuân Mai	1950	Xã Nhân Huệ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
55	Ông Phạm Văn Chuyên	1951	Xã Đoàn Kết, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
56	Ông Phạm Văn Út	1952	Xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
57	Ông Nguyễn Huy Tường	1951	Phường Cộng Hoà, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
58	Ông Hoàng Công Chờ	1949	Phường Cộng Hoà, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
59	Bà Lương Thị Minh Nguyệt	1949	Xã Văn Đức, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
60	Bà Trịnh Thị Thái	1952	Xã Cổ Thành, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
61	Bà Ngô Thị Mây	1951	Xã Tiên Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
62	Bà Vũ Thị Hạnh	1949	Xã Thống Nhất, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
63	Ông Vũ Văn An	1952	Phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
64	Ông Đồng Đăng Sơn	1952	Xã Nhân Huệ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
65	Bà Nguyễn Thị Thêm	1955	Xã Nam Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
66	Ông Trịnh Đức Thanh	1948	Xã Cổ Thành, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
67	Ông Mạc Đăng Chanh	1955	Phường Chí Minh, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
68	Ông Trần Trung Hưng	1950	Phường Chí Minh, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương



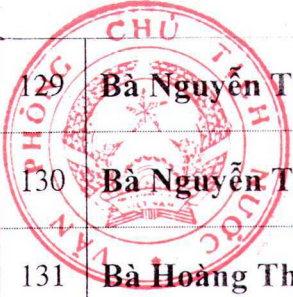
69	Ông Mạc Văn Liên	1955	Phường Chí Minh, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
70	Bà Nguyễn Thị Phú	1943	Xã Phúc Thành, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
71	Ông Nguyễn Thanh Bình	1953	Xã Văn Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
72	Bà Nguyễn Thị Thơ	1948	Xã Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
73	Bà Nguyễn Thị Mùa	1940	Phường Hoàng Tân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
74	Bà Nguyễn Thị Chung	1945	Xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
75	Ông Đặng Bá Hoà	1951	Xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
76	Bà Cù Thị Bình	1950	Xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
77	Bà Phạm Thị Dung	1951	Xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
78	Bà Nguyễn Thị Hoà	1951	Xã Đồng Lạc, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
79	Bà Phạm Thị Thanh	1948	Phường Thái Học, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
80	Bà Nguyễn Thị Đáp	1950	Xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
81	Ông Hoàng Nghĩa Linh	1955	Phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
82	Bà Lê Thị Huyền	1950	Xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện, tỉnh HD
83	Ông Vũ Đình Oánh	1954	Xã Đồng Lạc, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
84	Ông Hoàng Văn Phượng	1953	Phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
85	Ông Vũ Hồng Cách	1954	Xã Thái Học, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
86	Ông Nguyễn Đình Quế	1950	Xã Cỗ Thành, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
87	Ông Nguyễn Văn Giang (Nguyễn Văn Mười)	1940	Phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
88	Ông Nguyễn Danh Nhời	1951	Xã An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương



89	Ông Đặng Quang Cường	1955	Xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
90	Bà Đặng Thị Lý	1947	Xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
91	Ông Nguyễn Văn Lung	1950	Thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
92	Ông Dương Đức Thái	1952	Xã Công Hiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
93	Ông Nguyễn Sỹ Ý	1953	Xã Nam Trung, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
94	Ông Nguyễn Anh Thịnh	1952	Xã An Lâm, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
95	Ông Lê Văn Hách	1947	Xã Nam Hồng, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
96	Bà Phạm Thị Nguyên	1949	Xã Kim Tân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
97	Ông Phạm An Việt	1954	Xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
98	Ông Nguyễn Văn Mậu	1954	Xã Thái Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
99	Ông Dương Văn Lĩnh	1954	Xã Phú Điền, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
100	Ông Lê Văn Hạ	1950	Xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
101	Ông Nguyễn Văn Sử	1956	Xã Hồng Phong, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
102	Ông Nguyễn Đồng Lư	1950	Xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
103	Ông Phạm Xuân Lâm	1950	Xã Cộng Hoà, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
104	Ông Nguyễn Đăng Bể	1947	Xã Cộng Hoà, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
105	Bà Nguyễn Thị Tâm	1950	Xã Cộng Hoà, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
106	Ông Nguyễn Xuân Sinh	1950	Xã Cộng Hoà, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
107	Bà Nguyễn Thị Nhâm	1948	Xã Cộng Hoà, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
108	Bà Trần Thị Hợi	1947	Xã An Sơn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương




109	Ông Nguyễn Sĩ Chiến	1952	Xã An Sơn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
110	Ông Dương Bá Hùng	1953	Xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
111	Ông Trần Văn Bình	1954	Xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
112	Ông Vương Quốc Thiệp	1952	Xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
113	Ông Phạm Văn Hiệp	1952	Xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
114	Bà Phạm Thị Quyến	1944	Xã Hoa Đông, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
115	Ông Trần Ngoan	1946	Thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
116	Ông Trần Đình Toan	1954	Xã Nam Hưng, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
117	Ông Đỗ Mạnh Quảng	1956	Xã Nam Hồng, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
118	Ông Trần Đức Lân	1951	Xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
119	Ông Mạc Đăng Vũ	1952	Xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
120	Ông Lê Văn Lương	1955	Phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
121	Ông Phạm Công Thành	1954	Xã Hùng Thắng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
122	Ông Hoàng Văn Hàng	1954	Phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
123	Ông Nguyễn Văn Đồng	1952	Phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải D
124	Bà Phạm Thị Muôn	1947	Xã Tân Hưng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
125	Ông Lê Văn Tường	1953	Xã Thanh Thủy, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
126	Bà Trịnh Thị Duyệt	1950	Xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
127	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	1944	Phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh HD
128	Bà Ngô Thị Lan	1953	Xã Minh Tiến, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên



129	Bà Nguyễn Thị Ngọc	1950	Xã Kiêu Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
130	Bà Nguyễn Thị Chính	1953	Xã Quảng Châu, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên
131	Bà Hoàng Thị Thuý	1950	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
132	Ông Đinh Trọng Khải	1950	Phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
133	Ông Văn Đình Hồi	1950	Xã Trung Tá, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội
134	Bà Phạm Thị Thu	1953	Xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
135	Ông Chữ Kim Nguyễn	1952	Phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh HD
136	Ông Nhữ Văn Chấn	1953	Xã Thái Hoà, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
137	Ông Nguyễn Xuân Oanh	1950	Xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
138	Bà Đồng Thị Báu	1953	Xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
139	Ông Vương Đình Kết	1950	Xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
140	Ông Bùi Duy Lịch	1951	Xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
141	Ông Phan Huy Liệu	1952	Xã Tiên Phong, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
142	Ông Nguyễn Trác Hoà	1955	Phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh HD
143	Ông Nguyễn Ngọc Tám	1955	Xã Thanh Bình, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
144	Bà Vũ Thị Thược	1948	Xã Hồng Quang, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
145	Ông Đồng Văn Vững	1954	Phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
146	Ông Phạm Văn Phú	1948	Xã Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
147	Ông Vương Đức Mẽ	1955	Xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương



148	Bà Ngô Thị Loan	1945	Xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
149	Ông Trương Văn Cường	1951	Xã Hữu Lộc, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
150	Ông Phạm Văn Nhận	1956	Phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
151	Ông Vương Văn Chuyên	1954	Phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
152	Bà Nguyễn Thị Hiền	1950	Phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
153	Ông Đàm Thanh Ba	1950	Xã Thạch Khê, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
154	Ông Nguyễn Văn Dưỡng	1954	Phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
155	Ông Bùi Mạnh Hùng	1954	Xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
156	Ông Lưu Bá Thắng	1952	Xã Đại Đức, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
157	Ông Vũ Hồng Đăng	1953	Xã Chi Năng Nam, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
158	Bà Vũ Thị Thắng	1950	Xã Cương Chính, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng yên
159	Ông Đinh Đức Sỹ	1955	Phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
160	Ông Trần Văn Tường	1952	Phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
161	Ông Trịnh Minh Doãn	1950	Xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
162	Ông Phạm Đức Hội	1954	Phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
163	Ông Vũ Quyết Chí	1951	Xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
164	Ông Phạm Đình Lự	1947	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
165	Ông Đoàn Quang Cải	1954	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
166	Ông Phạm Văn Thơm	1953	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương



167	Bà Trần Thị Uyên	1949	Xã Thái Dương, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
168	Ông Vũ Mạnh Hùng	1952	Xã Vĩnh Tuy, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
169	Ông Nguyễn Văn Cầu	1954	Xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
170	Ông Vũ Đình Pháo	1952	Xã Vĩnh Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
171	Bà Nguyễn Thị Pheo	1949	Xã Quỳnh Lưu, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
172	Bà Nguyễn Thị Nháng	1945	Xã Hồng Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
173	Ông Nguyễn Văn Sỹ	1951	Xã Hồng Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
174	Ông Nguyễn Hữu Tiến	1947	Xã Hồng Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
175	Ông Nguyễn Đắc Mạnh	1954	Xã Hồng Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
176	Bà Nguyễn Thị Minh Tuệ	1949	Xã Ái Quốc, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên
177	Ông Nguyễn Xuân Vinh	1956	Xã Vĩnh Hoà, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
178	Ông Nguyễn Khắc Thủ	1949	Xã Vĩnh Hoà, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
179	Ông Đoàn Hùng Hiễn	1952	Xã Hiệp Lực, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
180	Ông Đỗ Văn Nhưng	1950	Xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
181	Ông Dương Văn Chiến	1955	Xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
182	Bà Vũ Thị Thục	1952	Xã Văn Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
183	Ông Trần Văn Hường	1955	Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
184	Ông Bùi Huy Mẫn	1953	Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
185	Ông Lê Minh Chiêu	1954	Xã Tân Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
186	Bà Đỗ Thị Hến	1950	Xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương



187	Ông Bùi Thế Xy	1953	Xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
188	Ông Nguyễn Văn Khỏe	1953	Xã Tân Hương, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
189	Ông Nguyễn Văn Pha	1954	Xã Quyết Thắng, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
190	Ông Nguyễn Minh Châu	1953	Xã Quyết Thắng, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
191	Ông Đỗ Anh Doanh	1949	Xã Ứng Hoè, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
192	Ông Nguyễn Văn Việt	1950	Xã Ứng Hoè, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
193	Ông Đỗ Văn Thư	1953	Xã Ứng Hoè, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
194	Ông Nguyễn Văn Tuyển	1953	Xã Văn Hội, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
195	Ông Nguyễn Văn Viễn	1952	Thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, Hải Dương
196	Ông Bùi Đình Chung	1950	Xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
197	Ông Phan Văn Huynh	1952	Thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, Hải Dương
198	Ông Nguyễn Văn Nguyên	1954	Xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
199	Ông Bùi Huy Thanh	1949	Xã Hiệp Lực, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
200	Ông Bùi Đình Hoà	1955	Xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
201	Ông Đặng Văn Chính	1952	Xã Tiền Phong, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
202	Ông Lê Quang Quyên	1951	Xã Đông Xuyên, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
203	Ông Phạm Như Ý	1952	Xã Đông Xuyên, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
204	Ông Nguyễn Đình Hiểu	1951	Xã Ninh Hải, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
205	Bà Ngô Thị Mão	1945	Xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
206	Ông Phạm Đoàn Trường	1939	Xã Hồng Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương



207	Ông Đỗ Văn Bàn	1954	Xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
208	Ông Triệu Duy Thương	1949	Xã Hùng sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
209	Ông Bùi Văn Tàu	1948	Xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
210	Ông Nguyễn Trung Chính	1955	Xã Lê Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
211	Bà Lê Thị Ninh	1954	Xã Hùng Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
212	Ông Bùi Quốc Phao	1952	Xã Tiên Phong, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
213	Ông Nguyễn Văn Nhì	1942	Xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
214	Ông Hoàng Văn Hưng	1942	Xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
215	Ông Vũ Văn Quỳnh	1953	Xã Tân Trào, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
216	Bà Lại Thị Đính	1949	Xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
217	Ông Trịnh Xuân Hợp	1937	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
218	Ông Vũ Văn Hường	1948	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
219	Ông Lê Công Thủ	1954	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
220	Ông Vũ Kim Tuấn	1948	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
221	Bà Vũ Thị Ngân	1948	Xã Diêu Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
222	Ông Vũ Công Hệ	1950	Xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
223	Ông Nguyễn Trắc Thanh	1955	Xã Thanh Giang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
224	Ông Trần Quang Hoà	1954	Xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
225	Ông Nguyễn Huy Sáu	1948	Xã Quang Hưng, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
226	Ông Vũ Văn Cách	1947	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương



227	Ông Nguyễn Văn Dung	1954	Xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
228	Ông Nguyễn Hữu Hưng	1946	Xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
229	Ông Như Xuân Hệ	1954	Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
230	Ông Bùi Như Ý	1937	Xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
231	Ông Nguyễn Đức Mô	1936	Xã Lê Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
232	Ông Phạm Văn Tồn	1949	Xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
233	Bà Hoàng Ngọc Thoán	1955	Thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
234	Ông Hoàng Trung Bốn	1954	Xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
235	Ông Lê Đình Lệ	1953	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
236	Ông Nguyễn Văn Thi	1954	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
237	Ông Hoàng Minh Vang	1956	Xã An Lương, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
238	Ông Lê Văn Thông	1936	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
239	Ông Bùi Đức Chính	1954	Xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
240	Bà Hoàng Thị Chúc	1947	Xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Hà Nam
241	Ông Mạc Văn Hảo	1954	Xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
242	Bà Phạm Thị Mùa	1949	Xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
243	Bà Bùi Thị Chắt	1952	Xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
244	Ông Đoàn Văn Đoá	1955	Xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, Hải Dương
245	Bà Nguyễn Thị Mơ	1948	Xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
246	Ông Bùi Văn Lồng	1954	Xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương



247	Ông Vũ Năng Ca	1949	Xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
248	Ông Đoàn Văn Bưởi	1949	Xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
249	Ông Nguyễn Văn Tấn	1953	Xã Cẩm Chẽ, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
250	Ông Mạc Doanh Hoàn	1948	Xã Cẩm Chẽ, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
251	Ông Đặng Minh Từ	1954	Xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
252	Ông Nguyễn Văn Thân	1956	Xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
253	Ông Vũ Quang Chiết	1952	Xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
254	Ông Cao Văn Nghi	1952	Xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
255	Ông Lê Xuân Thuỷ	1954	Xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
256	Ông Phạm Văn Chiến	1954	Xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
257	Ông Lê Hồng Lệ	1949	Xã Vĩnh Lập, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
258	Bà Phạm Thị Loan	1950	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
259	Ông Nguyễn Văn Sỹ	1954	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
260	Ông Đào Quang Vĩnh	1954	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
261	Ông Nguyễn Văn Sách	1950	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
262	Ông Ngô Bá Rực	1948	Xã Thanh Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
263	Ông Nguyễn Phú Cường	1952	Xã Thanh Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
264	Ông Nguyễn Đình Lịch	1952	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
265	Ông Phan Công Trân	1954	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
266	Ông Tăng Bá Nhân	1952	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương




267	Ông Tăng Văn Trọng	1952	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
268	Bà Phạm Thị Giáp	1951	Xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
269	Bà Nguyễn Thị Hợi	1945	Xã Thanh Thủy, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
270	Ông Lê Văn Ngó	1954	Xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
271	Ông Phạm Văn Quyến	1956	Xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
272	Ông Nguyễn Văn Luân	1955	Xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
273	Ông Lê Xuân Đắc	1949	Xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
274	Phạm Tiến Trước	1949	Xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
275	Ông Phạm Đình Thi	1950	Xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
276	Ông Nguyễn Văn Tý	1952	Xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
277	Ông Vũ Trọng Yên	1952	Xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
278	Ông Đồng Ngọc Chủ	1950	Xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
279	Ông Vũ Văn Tự	1954	Xã Tân Tiến, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
280	Ông Nguyễn Hồng Lựu	1949	Xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
281	Ông Hoàng Văn Toản	1950	Xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
282	Bà Nguyễn Thị Lành	1950	Xã Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
283	Ông Nguyễn Hữu Diễn	1951	Thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
284	Ông Nguyễn Đình Thuận	1954	Thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
285	Ông Phạm Duy Vĩnh	1952	Xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
286	Ông Vũ Đức Diên	1943	Xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương



287	Ông Nguyễn Văn Thừa	1946	Xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
288	Ông Phạm Văn Hoài	1953	Xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
289	Ông Vũ Viết Lơn	1953	Xã Thống Kênh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
290	Ông Vũ Ngọc Bình	1953	Xã Gia Lương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
291	Ông Phan Đình Huấn	1946	Thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
292	Ông Hoàng Mai Bình	1953	Xã Phương Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
293	Ông Đào Quang Xuyên	1950	Xã Cộng Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
294	Ông Bùi Minh Soạn	1948	Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
295	Ông Nguyễn Khắc Điển	1947	Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
296	Ông Phạm Văn Tân	1950	Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
297	Ông Nguyễn Hoài Tuấn	1948	Xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
298	Ông Nguyễn Ngọc Côn	1954	Xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
299	Ông Nguyễn Duy Tình	1954	Xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
300	Ông Trần Công Đục	1954	Xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
301	Ông Nguyễn Mạnh Hà	1954	Xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
302	Ông Nguyễn Danh Lĩnh	1954	Xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
303	Ông Lê Văn Sìn	1954	Xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
304	Ông Lê Duy Bình	1953	Xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
305	Ông Nguyễn Thế Đồng	1950	Xã Kim Khê, huyện Kim Thành, Hải Dương
306	Ông Nguyễn Văn Suy	1946	Xã Kim Tân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương



307	Ông Nguyễn Văn Xuân	1954	Xã Đồng Gia, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
308	Ông Nguyễn Quý Thi	1954	Xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
309	Ông Dương Danh Chùng	1954	Xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
310	Ông Lương Đình Chốt	1956	Xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
311	Ông Dương Danh Dấu	1957	Xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
312	Bà Vũ Thị Xuân	1953	Xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
313	Ông Nguyễn Danh Hắng	1951	Xã Thạch Lỗi, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
314	Ông Lê Văn Sông	1953	Xã Thạch Lỗi, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
315	Ông Vũ Văn Khoa	1957	Xã Cẩm Đoài, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
316	Ông Trịnh Huy Hiệp	1952	Thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
317	Ông Nguyễn Đăng Kim	1953	Thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
318	Ông Phạm Thuần Tiến	1951	Xã Kim Giang, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
319	Ông Ngô Kiên Cường	1951	Xã Kim Giang, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
320	Ông Đỗ Danh Dũng	1952	Xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
321	Ông Nguyễn Văn Diên	1948	Xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
322	Ông Vương Đức Nghị	1945	Xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
323	Ông Nguyễn Văn Hải	1953	Xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
324	Ông Trần Văn Phụng	1952	Xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
325	Bà Nguyễn Thị Thành	1952	Xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
326	Ông Phạm Văn Hải	1950	Xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương



327	Bà Hoàng Thị Thìn	1950	Xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
328	Ông Tô Như Mong	1952	Xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
329	Ông Vũ Văn Hạnh	1949	Xã Cẩm Định, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
330	Ông Trần Văn Ngừng	1952	Thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
331	Ông Hoàng Đình Hồng	1949	Xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
332	Ông Nhữ Văn Hoan	1952	Xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
333	Ông Nguyễn Văn Yên	1951	Xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
334	Ông Đào Văn Duyệt	1950	Xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
335	Ông Nguyễn Văn Triệu	1946	Xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
336	Ông Vũ Đình Uyển	1952	Xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
337	Bà Đào Thị Tiêu	1940	Xã Liên Hiệp, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
338	Ông Trần Thanh Huê	1951	Xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
339	Ông Trần Đức Lành	1951	Xã Hoành Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
340	Ông Nguyễn Văn Tý	1951	Xã Thượng Quận, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
341	Ông Trần Văn Bàn	1947	Xã Thái Thịnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
342	Ông Nguyễn Văn Yên	1954	Thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
343	Ông Phạm Văn Nhìn	1954	Xã An Lưu, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
344	Ông Trần Văn Bể	1953	Thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
345	Ông Phạm Văn Tuấn	1949	Thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
346	Ông Nguyễn Văn Sáng	1951	Thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương



347	Ông Trần Đăng Ninh	1940	Xã Bạch Đằng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
348	Ông Lê Văn Thanh	1954	Xã Bạch Đằng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
349	Ông Lê Văn Gió	1950	Xã Bạch Đằng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
350	Ông Nguyễn Tố Như	1952	Xã Bạch Đằng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
351	Ông Trần Quốc Toán	1952	Xã Bạch Đằng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
352	Ông Lê Thanh Tinh	1952	Xã Bạch Đằng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
353	Ông Nguyễn Duy Hanh	1950	Xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
354	Ông Trần Văn Thiện	1952	Xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
355	Ông Hà Minh Xứ	1952	Xã Hiệp An, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
356	Ông Nguyễn Hữu Cử	1948	Xã Lạc Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
357	Ông Lê Văn Thơ	1955	Xã Lạc Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
358	Ông Nguyễn Văn Nghi	1948	Xã Lạc Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
359	Ông Nguyễn Văn Đệ	1952	Xã Thất Hùng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
360	Ông Hoàng Cao Thế	1940	Xã Thất Hùng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
361	Ông Nguyễn Văn Đoàn	1953	Xã Thất Hùng, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
362	Ông Nguyễn Đình Phiên	1954	Xã Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
363	Ông Vũ Quang Thọ	1953	Xã Lê Ninh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
364	Ông Vũ Văn Tuyền	1941	Xã Lê Ninh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
365	Ông Trương Văn Hảo	1950	Xã Minh Hòa, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
366	Ông Đỗ Văn Đông	1944	Xã Quang Trung, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương



367	Ông Nguyễn Tiến Xếp	1947	Xã Quang Trung, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
368	Ông Đỗ Văn Nhượng	1946	Xã Quang Trung, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
369	Ông Vũ Ngọc Thế	1950	Xã Quang Trung, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
370	Bà Lương Thị Hoa	1954	Xã Tân Dân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
371	Bà Vũ Thị Thao	1948	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
372	Ông Hoàng Đình Điền	1944	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
373	Ông Trần Ngọc Sao	1952	Xã Vĩnh Tuy, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
374	Ông Trương Văn Vượng	1950	Xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
375	Ông Trịnh Ngọc Chiến	1949	Xã Thạch Lỗi, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
376	Ông Trịnh Ngọc Dung	1952	Xã Nghĩa Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
377	Ông Nguyễn Văn Trí	1949	Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
378	Bà Trần Thị Ninh	1949	Xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
379	Ông Đào Trung Thuật	1952	Xã Quyết Thắng, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
380	Ông Nguyễn Đức Hạnh	1955	Xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
381	Ông Nguyễn Quang Bài	1954	Phường Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương
382	Ông Hồ Đức Linh	1953	Xã Ninh Hòa, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
383	Ông Đinh Đức Quang	1952	Phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương